UBND HUYỆN VĨNH LINH **THANH TRA HUYỆN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54 /KL-TTr	*Vĩnh Linh, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

KẾT LUẬN THANH TRA
Trách nhiệm của Chủ tịch UBND thị trấn Bến Quan trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Quyết định số 34/QĐ-TTr ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Chánh Thanh tra huyện về việc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND thị trấn Bến Quan trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Từ ngày 28 tháng 02 năm 2024 đến ngày 07 tháng 3 năm 2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND thị trấn Bến Quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 08/BC-ĐTTr ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

I. Khái quát chung

Thị trấn Bến Quan nằm ở phía Tây của huyện Vĩnh Linh, tổng diện tích đất tự nhiên 421,0 ha; có 05 khóm với 1.156 hộ và 4.137 nhân khẩu. Ngành nghề chủ yếu là tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và một số ngành nghề khác.

Bộ máy chính quyền hiện có 18 biên chế, trong đó: Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học 17 người, chiếm 94,4%; chưa qua đào tạo 01 người, chiếm 5,6%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 01 người; trung cấp 16 người; sơ cấp 01 người.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Thực hiện pháp luật về tiếp công dân

- Thực hiện các quy định của pháp luật về địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân:

+ Đã bố trí phòng tiếp công dân riêng và trang bị cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tiếp công dân.

+ Đã ban hành nội quy tiếp công dân; niêm yết nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp công dân và bố trí công chức kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tiếp công dân. Tuy nhiên, việc đơn vị ban hành quy chế tiếp công dân là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Tiếp công dân năm 2013 và việc bố trí công chức làm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả kiêm nhiệm công tác tiếp công dân thường xuyên tại địa điểm tiếp công dân là chưa hợp lý.

- Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND thị trấn Bến Quan: Đã ban hành thông báo về lịch tiếp công dân và thực hiện việc tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ Sáu hàng tuần theo đúng quy định; trong năm 2023 không thực hiện việc tiếp công dân đột xuất.

- Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

Tổng số đơn thư tiếp nhận năm 2023: 09 đơn/09 vụ, trong đó: Đơn khiếu nại: 0 đơn; đơn tố cáo: 0 đơn; đơn KNPA: 09 đơn/09 vụ.

Qua kiểm tra nhận thấy: Đơn vị đã thực hiện phân loại đơn thư và giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định. Đã mở sổ và cập nhật thông tin vào sổ theo dõi đơn thư; thực hiện lưu trữ hồ sơ giải quyết theo quy định.

- Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh:

Đã mở sổ theo dõi tiếp công dân, tuy nhiên mẫu sổ chưa đúng theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

- Thực hiện báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Năm 2023, đơn vị đã thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh 06 tháng đầu năm; chưa chi trả 6 tháng cuối năm.

Qua kiểm tra nhận thấy:

- Đơn vị chi trả tiền bồi dưỡng tiếp công dân thường xuyên cho bà Dương Thị Nhật Lệ, công chức Văn phòng - Thống kê tại Phiếu chi số 80 ngày 10/7/2023 trùng với các ngày đã được thanh toán tiền hỗ trợ công chức làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính (121 ngày), cụ thể: Tiền bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân 7.296.000 đồng (121 ngày x 60.000 đồng/ngày); Tiền hỗ trợ công chức kiểm soát thủ tục hành chính: 1.815.000 đồng (121 ngày x 15.000 đồng/ngày).

- Chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ xử lý đơn thư đối với nội dung hòa giải tranh chấp đất đai không đúng quy định tại Nghị quyết số 33/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cho 10 cán bộ, công chức tại Phiếu chi số 80 ngày 10/7/2023 với số tiền 2.150.000 đồng (43 công x 50.000 đồng/công).

2. Thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Năm 2023, đơn vị không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức.

3. Thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN)

3.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Đã xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023; kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

- Chưa xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh.

- Đơn vị không tổ chức các lớp tập huấn về phòng, chống tham nhũng riêng mà tổ chức lồng ghép vào các hội nghị quán triệt nghị quyết, các cuộc họp UBND và các buổi họp dân.

3.2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.2.1. Việc thực hiện công khai minh bạch tại đơn vị

a. Công khai tài chính - ngân sách

- Đã tiến hành công khai số liệu dự toán ngân sách đã được HĐND thị trấn quyết định; công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I, II, III năm 2023; công khai quyết toán ngân sách và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được HĐND phê chuẩn. Tuy nhiên, việc công khai chưa đúng quy định tại Điều 15 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Không thực hiện công khai: Chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình HĐND thị trấn quyết định dự toán; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị trấn quý IV, 06 tháng và năm 2023.

b. Quản lý, sử dụng tài sản công

- Đơn vị đã xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công. Tuy nhiên, chưa thực hiện lấy ý kiến thảo luận của CB,CC trước khi ban hành quy chế và không tiến hành công khai sau khi ban hành quy chế theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Qua kiểm tra nhận thấy: Việc xây dựng quy chế chưa căn cứ vào Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Trị và Nghị quyết số 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Trị để xây dựng quy chế. Không xây dựng chi tiết các nội dung theo thẩm quyền về mua sắm tài sản công; bán tài sản công; tiêu hủy tài sản công; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất hoặc bị hủy hoại theo quy định tại Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 và Nghị quyết số 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định về phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và chưa xây dựng nội dung tài sản mua sắm theo phương thức tập trung theo Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Đơn vị không thực hiện việc công khai tài sản công theo quy định tại Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và khoản 1 Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c. Công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN

Năm 2023, đơn vị không được giao làm chủ đầu tư các công trình XDCB sử dụng vốn NSNN.

d. Công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn đóng góp của Nhân dân

- Đã thực hiện công khai tài chính đối với nguồn đóng góp của Nhân dân để lắp đặt hệ thống camera trên địa bàn, tuy nhiên việc công khai chưa thực hiện đúng quy định tại mục 3 phần II Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Không thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ đóng góp của Nhân dân theo quy định tại mục 2 phần II Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

đ. Công khai các chính sách, chế độ hỗ trợ trực tiếp của NSNN đối với cá nhân, dân cư

Đã thực hiện công khai kết quả xét duyệt và chi trả tiền hỗ trợ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập theo Quyết định số 24/2022/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ được UBND huyện phân bổ kinh phí hỗ trợ tại Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 03/02/2023. Tuy nhiên, biểu mẫu và thời gian thực hiện công khai chưa đúng quy định tại mục 1.4 mục 1 và mục 4 Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của NSNN đối với cá nhân, dân cư.

e. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất

- Đã ban hành Thông báo số 243/TB-UBND ngày 26/4/2023 công bố công khai quyết định kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh, tuy nhiên không có biên bản niêm yết.

- Không thực hiện công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại trụ sở UBND thị trấn theo các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Trị: Số 72/TB-UBND ngày 19/5/2023 v/v công bố, công khai bổ sung dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh theo Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị; số 94/TB-UBND ngày 16/6/2023 v/v công bố, công khai bổ sung dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh theo Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị; số 139/TB-UBND ngày 11/9/2023 của UBND huyện về công bố, công khai bổ sung dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Vĩnh Linh theo Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị; số 182/TB-UBND ngày 20/11/2023 v/v công bố, công khai bổ sung công trình, dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh theo Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị; số 184/TB-UBND ngày 22/11/2023 v/v công bố, công khai bổ sung công trình, dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh theo Quyết định số 2765/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị.

f. Công khai thủ tục hành chính

Đã thực hiện niêm yết tại bộ phận một cửa 136 thủ tục hành chính đối với 07 lĩnh vực.

3.2. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

- Đã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính; kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2023.

- Thanh toán không dùng tiền mặt: Đã thực hiện việc thanh toán tiền lương, phụ cấp cho CB,CC qua Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện Vĩnh Linh; tuy nhiên một số nội dung đơn vị chi trả cho CB,CC bằng tiền mặt không đúng quy định như: Chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư; kiểm soát thủ tục hành chính…

3.3. Xây dựng và thực hiện các chế độ định mức tiêu chuẩn

Đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và trong năm có sửa đổi, bổ sung quy chế. Đã tổ chức lấy ý kiến của CB,CC trước khi ban hành quy chế và thực hiện công khai sau khi ban hành quy chế theo quy định. Một số nội dung của quy chế chi tiêu nội bộ xây dựng thiếu chi tiết, chưa phù hợp và không ghi căn cứ áp dụng để thực hiện định mức chi như: Chưa xây dựng hệ số chi trả thu nhập tăng thêm; chi hợp đồng lao động, bảo vệ, vệ sinh cơ quan; khoán công tác phí theo tháng; điều động cán bộ, công chức làm thêm giờ; chi thăm tặng quà thanh niên nhập ngũ; nội dung chi phúc lợi…

Qua kiểm tra nhận thấy: Việc xây dựng và thực hiện chế độ thanh toán khoán công tác phí theo tháng không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Từ tháng 01 đến tháng 6/2023 đơn vị đã chi trả khoán công tác phí cho toàn thể CB,CC (18 người) với tổng số tiền 32.400.000 đồng, trong đó: Chi trả khoán công tác phí theo tháng không đúng quy định cho công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả với tổng số tiền 6.600.000 đồng tại GRDTNS số 51 ngày 02/3/2023 và GRDTNS số 137 ngày 19/6/2023.

3.4. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Đã triển khai công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2023; lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai; phân công công chức tiếp nhận, kiểm tra, sao lục, gửi, lưu trữ bản kê khai tài sản, thu nhập và thực hiện báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.

Đơn vị chưa lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập; sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai chỉ lập cho đối tượng thuộc diện Thanh tra tỉnh kiểm soát. Việc công khai được thực hiện trước khi bàn giao bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Như vậy, trình tự tổ chức kê khai tài sản, thu nhập chưa đúng quy định tại Điều 37 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và việc công khai bản kê khai tài sản thu nhập thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.5. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN

Đơn vị đã thực hiện báo cáo kết quả triển khai thực hiện kiểm soát tài sản thu nhập năm 2023; báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và báo cáo công tác rà soát xung đột lợi ích năm 2023 theo quy định.

III. Kết luận

1. Ưu điểm

1.1. Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

- Đã bố trí phòng tiếp công dân; thông báo lịch tiếp công dân; ban hành và niêm yết nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp dân; phân công công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư; thực hiện phân loại đơn thư; mở sổ theo dõi đơn thư; lưu trữ hồ sơ giải quyết đơn thư theo quy định và đã mở sổ tiếp công dân.

- Thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Thực hiện báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết KN,TC theo quy định.

1.2. Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Đã xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023; kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2030.

- Đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. Đã tổ chức thảo luận trước khi ban hành và thực hiện công khai sau khi ban hành quy chế quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định.

- Đã thực hiện công khai các nội dung: Công khai số liệu dự toán ngân sách đã được HĐND quyết định; Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I, II, III năm 2023; công khai quyết toán ngân sách và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được HĐND phê chuẩn; công khai nguồn vốn huy động đóng góp của Nhân dân để lắp đặt hệ thống camera trên địa bàn thị trấn; công khai kết quả xét duyệt và chi trả tiền hỗ trợ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Vĩnh Linh. Niêm yết các thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa; thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

- Đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2023.

- Đã thực hiện chi trả lương, chi thường xuyên không dùng tiền mặt cho các cá nhân, tổ chức có tài khoản thụ hưởng tại ngân hàng.

- Đã thực hiện báo cáo kết quả triển khai thực hiện kiểm soát tài sản thu nhập năm 2023; báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và báo cáo công tác rà soát xung đột lợi ích năm 2023.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

- Đã mở sổ tiếp công dân, tuy nhiên mẫu sổ chưa đúng theo quy định.

- Ban hành quy chế tiếp công dân không đúng quy định.

- Bố trí công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại địa điểm tiếp công dân chưa phù hợp và thực hiện chi trả chưa đầy đủ; chưa đúng quy định

chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2.2. Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Chưa xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích.

- Không thực hiện công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình HĐND thị trấn quyết định dự toán; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị trấn quý IV, 06 tháng và năm 2023. Công khai ngân sách và các hoạt động tài chính khác chưa đúng quy định tại Điều 15 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Biểu mẫu và thời gian công khai kết quả xét duyệt và chi trả tiền hỗ trợ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chưa đúng quy định.

- Công khai vận động đóng góp của Nhân dân để lắp đặt hệ thống camera trên địa bàn chưa đúng quy định. Không thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ đóng góp của Nhân dân.

- Công khai chưa đầy đủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi đất theo các quyết định của UBND tỉnh.

- Thực hiện chi trả cho CB,CC bằng tiền mặt đối với một số khoản chi không đúng quy định như: Chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư; kiểm soát thủ tục hành chính…

- Trình tự tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và thời gian thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập chưa đúng quy định.

- Không tổ chức hội nghị cán bộ, công chức để lấy ý kiến thảo luận trước khi ban hành quy chế và không thực hiện công khai sau khi ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. Không thực hiện việc công khai tình hình đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản công.

- Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công chưa căn cứ vào các văn bản hiện hành, nội dung không đầy đủ; chưa chi tiết các nội dung theo thẩm quyền về mua sắm tài sản công; bán tài sản công; tiêu hủy tài sản công; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất hoặc bị hủy hoại.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng văn bản giao quyền tự chủ hết hiệu lực pháp luật; một số nội dung thiếu chi tiết, chưa phù hợp với các chế độ, định mức quy định. Thanh toán khoán công tác phí theo tháng đối với công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả không đúng quy định.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

1.1. Về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

- Huỷ bỏ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND thị trấn Bến Quan v/v ban hành Quy chế tiếp công dân.

- Bố trí công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại địa điểm tiếp công dân phù hợp và thực hiện chi trả đầy đủ, đúng quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Mở sổ theo dõi tiếp công dân theo đúng quy định tại Điều 11 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.

- Lưu trữ hồ sơ giải quyết đơn thư theo quy định tại Điều 28, 29, 30 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

1.2. Về phòng, chống tham nhũng

- Thực hiện công khai ngân sách và các hoạt động tài chính khác theo quy định tại Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Công khai tài chính các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của Nhân dân theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Công khai các khoản hỗ trợ trực tiếp của NSNN đối với cá nhân, dân cư theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Thực hiện công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi đất theo quy định.

- Thực hiện trình tự tổ chức kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 37 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp các quy định hiện hành.

- Thực hiện chi trả lương và các khoản thanh toán cho cá nhân không dùng tiền mặt theo đúng quy định.

2. Về kinh tế

Thu hồi số tiền 10.565.000 đồng *(Mười triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn đồng)* tại UBND thị trấn Bến Quan nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện tại KBNN (số TK 3949.0.1064367.00000) chờ xử lý, thời hạn chậm nhất đến ngày 29/3/2024, trong đó:

- Chi kiểm soát thủ tục hành chính trùng các ngày đã được thanh toán chế độ bồi dưỡng tiếp công dân thường xuyên, số tiền 1.815.000 đồng.

- Chi khoán công tác phí theo tháng cho CB,CC không đúng chế độ quy định, số tiền 6.600.000 đồng.

- Chi trả chế độ bồi dưỡng xử lý đơn thư không đúng chế độ quy định, số tiền 2.150.000 đồng.

(Có biểu số 01 kèm theo).

3. Về hành chính

Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Chủ tịch UBND thị trấn Bến Quan tổ chức rút kinh nghiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

4. Kiến nghị khác

- Đề nghị Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra.

- Đề nghị UBND thị trấn Bến Quan niêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị mình, thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các P.Chủ tịch UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- UBND thị trấn Bến Quan;
- VP HĐND&UBND huyện;
- BBT Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA X. H. C. N VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
THANH TRA H. VĨNH LINH - T. QUẢNG TRỊ

Lê Thanh Hải